

Số: /QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động  
đối với Công ty TNHH Kumo Việt Nam**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;*

*Căn cứ Quyết định số 3107/QĐ-GQXP ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC trong lĩnh vực lao động do Phòng Lao động - Sở Nội vụ lập ngày 05 tháng 12 năm 2025 và Biên bản làm việc do Phòng Lao động - Sở Nội vụ lập ngày 17 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ kết quả xác minh và các tài liệu có trong hồ sơ;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 7926/TTr-SNV ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức: Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 7, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai (Khu phố 7, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước cũ).

Mã số doanh nghiệp: 3800859798; đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 3 năm 2012, đăng ký thay đổi lần thứ tám vào ngày 30 tháng 12 năm 2019; nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cũ (nay là Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai).

Người đại diện theo pháp luật: Na Chang Soo; Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi 1: Công ty TNHH Kumo Việt Nam có xây dựng nội quy lao động nhưng không đăng ký nội quy lao động tại cơ quan chuyên môn về lao động theo quy định tại Điều 119 Bộ luật Lao động năm 2019.

- Hành vi 2: Công ty TNHH Kumo Việt Nam không thực hiện đánh giá, phân loại lao động theo điều kiện lao động đối với nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để thực hiện chế độ cho người lao động quy định tại khoản 3 Điều 22 của Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

3. Các hành vi trên vi phạm quy định, cụ thể:

- Hành vi 1: Vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Hành vi 2: Vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Các tình tiết tăng nặng: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Áp dụng hình thức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Mức phạt đối với hành vi 1: Áp dụng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, cụ thể: Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động có hành vi không đăng ký nội quy lao động theo quy định pháp luật. Số tiền xử phạt vi phạm hành chính là: 7.500.000 đồng x 02 lần = 15.000.000 đồng.

Mức phạt đối với hành vi 2: Áp dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, cụ thể: Từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động có hành vi không thực hiện đánh giá, phân loại lao động theo điều kiện lao động đối với nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để thực hiện chế độ cho người lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 22 của Luật An toàn, vệ sinh lao động. Số tiền xử phạt vi phạm hành chính là: 60.000.000 đồng x 02 lần = 120.000.000 đồng.

Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi 1 và hành vi 2 là: 15.000.000 + 120.000.000 = **135.000.000 đồng** (Một trăm ba mươi năm triệu đồng chẵn).

b) Hình thức phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông: Na Chang Soo là người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Kumo Việt Nam bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Kumo Việt Nam không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại khoản 39 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

a) Công ty TNHH Kumo Việt Nam phải nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước khu vực XVII (mã kho bạc: 1761) hoặc nộp tiền vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII mở tài khoản: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Nai theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản số 7111.2.1046159 (của Sở Tài chính); Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: H19; Mã chương: 405; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục) 4278 của Sở

Tài chính tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty TNHH Kumo Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện.

4. Gửi cho Sở Nội vụ để chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Kumo Việt Nam. Trường hợp Công ty TNHH Kumo Việt Nam không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Kumo Việt Nam theo đúng quy định pháp luật xử lý vi phạm hành chính hiện hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KGVX (tobt).

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Sơn**

Quyết định đã giao trực tiếp cho.....là người đại diện/Nhận Ủy quyền của Công ty TNHH Kumo Việt Nam bị xử phạt vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../2025.

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*